

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú;

Căn cứ Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng Công ty cổ phần Phong Phú và biên bản họp ngày 18/4/2018.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 (Hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% so với kế hoạch năm 2017
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.100	3.385	83%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	200	189	95%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	194	187	96%

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 (của Tổng Công ty mẹ)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% so với kế hoạch năm 2017
01	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.400	3.205	94%
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	180	231	128%
03	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	180	231	128%
04	Tỷ lệ chia cổ tức	Tỷ đồng	10- 12%	22%	



Điều 3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Đại hội thống nhất thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2018 (Hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.270
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	238
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	235,5

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2018 (của Tổng Công ty mẹ)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.723
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	235
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	235
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến		15-20%

Điều 4. Thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2017 của Ban Kiểm soát

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2017 của Ban kiểm soát.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017

Đại hội thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017, cụ thể như sau:

Stt	Khoản mục	Đvt	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2017	Triệu đồng	379.755,13
2	Lợi nhuận sử dụng để phân phối năm 2017	Triệu đồng	231.202,37
3	Các khoản giảm trừ	Triệu đồng	426,67
4	Lợi nhuận dự kiến phân phối:	Triệu đồng	230.775,71
a	Chia cổ tức cho cổ đông (22%/Mệnh giá cổ phiếu)	Triệu đồng	164.275,96
b	Trích thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành và kinh phí ngoại giao (3%LNPP)	Triệu đồng	6.923,27

Stt	Khoản mục	Đvt	Số tiền
c	Trích thường vượt kế hoạch (10%/LN vượt)	Triệu đồng	5.077,57
d	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (6%LNPP)	Triệu đồng	13.846,54
e	Trích quỹ đầu tư phát triển (8%LNPP)	Triệu đồng	18.462,06
5	Lợi nhuận còn lại	Triệu đồng	22.190,31

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017: 22%/mệnh giá.
- Nguồn thực hiện: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 được kiểm toán.
- Các khoản trích trên có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả quyết toán thuế năm 2017 làm ảnh hưởng đến lợi nhuận còn lại để phân phối, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo sự thay đổi này cho cổ đông trong thời gian gần nhất.
- Thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ cổ tức sẽ được khấu trừ khi cổ đông nhận cổ tức năm 2017 theo qui định.

Điều 7. Lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Tổng Công ty năm 2018

Đại hội thống nhất thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong các công ty Kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Tổng Công ty năm 2018:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học (AISC).

Điều 8. Thù lao và thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và chi phí ngoại giao năm 2017 và dự kiến năm 2018

Đại hội thống nhất thông qua thù lao và thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và chi phí ngoại giao năm 2017 và dự kiến năm 2018

- Năm 2017:
 - Tổng thù lao HĐQT, BKS là 66.000.000 đồng/tháng (*thu nhập sau thuế*).
 - Mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và chi phí ngoại giao là 3% của lợi nhuận sau thuế.
- Kế hoạch năm 2018:
 - Tổng thù lao của HĐQT, BKS vẫn giữ nguyên như năm 2017.
 - Mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và chi phí ngoại giao là 3% của lợi nhuận sau thuế và 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch đề ra sau khi giảm các khoản giảm trừ.

Đại hội ủy quyền cho HĐQT quyết định Phương án phân phối cụ thể.

Điều 9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty (Quy chế đính kèm).

Điều 10. Sửa đổi một số nội dung điều lệ Tổng Công ty:

TT	Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi
Khoản 1, Điều 4	<p>VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</p> <p>1. Tại ngày thông qua điều lệ này, vốn điều lệ của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú là 733.505.810.000 đồng (<i>bằng chữ: Bảy trăm ba mươi ba tỷ năm trăm lẻ năm triệu tám trăm mười nghìn đồng</i>); Tổng số vốn điều lệ của Tổng Công ty được chia thành 73.350.581 cổ phần, với mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng Việt Nam/cổ phần.</p>	<p>VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</p> <p>1. Tại ngày thông qua điều lệ này, vốn điều lệ của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú là 746.708.910.000 đồng (<i>bằng chữ: Bảy trăm bốn mươi sáu tỷ bảy trăm lẻ tám triệu chín trăm mười ngàn đồng</i>); Tổng số vốn điều lệ của Tổng Công ty được chia thành 74.670.891 cổ phần, với mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng Việt Nam/cổ phần.</p>
Khoản 3, Điều 20	<p>TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI VÀ THÔNG BÁO ĐẠI HỘI</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Tổng Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>	<p>TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI VÀ THÔNG BÁO ĐẠI HỘI</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Tổng Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>
Khoản 3, Điều 22	<p>BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ YÊU CẦU HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>3. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Tổng Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các bằng chứng cần thiết khác phải được lưu giữ đầy đủ tại trụ sở chính Tổng Công ty trong thời gian tối thiểu 10 năm kể từ ngày tổ chức đại hội.</p>	<p>BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ YÊU CẦU HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</p> <p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Biên bản Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các bằng chứng cần thiết khác phải được lưu giữ đầy đủ tại trụ sở chính Tổng Công ty trong thời gian tối thiểu 10 năm kể từ ngày tổ chức đại hội.</p>

6.0
 TỶ
 HỮ
 H MNP

Điều 11. Hiệu lực của Nghị quyết

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 18/4/2018.
- Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm công bố Nghị quyết trên website Tổng Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ Tổng Công ty.

Điều 12. Trách nhiệm phổ biến và triển khai Nghị quyết

- Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết.
- Tất cả các cổ đông của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên của Tổng Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 12;
- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Các cơ quan chức năng liên quan;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đtran Quang Nghị

